|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC AN HƯNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Hà Đông, ngày 01 tháng 7 năm 2023*

**THÔNG BÁO**

***V/v Chọn Trung tâm dạy học Kỹ năng sống cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5***

***Năm học 2023 - 2024***

Căn cứ Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ văn bản số 463/BGDĐT-GDTX ngày 28/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Đề án số 03/ĐA-QU ngày 9/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025;

Trường Tiểu học An Hưng thông báo các tiêu chí lựa chọn đơn vị hợp tác giảng dạy chương trình Giáo dục kỹ năng sống năm học 2023-2024 theo các tiêu chí. *(Có các tiêu chí kèm theo)*

1. Thời gian nhận hồ sơ*: Từ ngày: 15/7/2023 đến ngày 25/7/2023.*

2. Địa điểm nhận hồ sơ*: Văn phòng trường TH An Hưng – KĐT An Hưng – Dương Nội – Hà Đông – Hà Nội.*

3.Hồ sơ của mỗi trung tâm cần nộp gồm*:*

* *Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của trung tâm;*
* *Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của trung tâm;*
* *Đề án hợp tác giảng dạy Kỹ năng sống cấp Tiểu học;*
* *Phân phối chương trình giảng dạy của các khối lớp;*
* *Lịch hoạt động chuyên môn của Trung tâm;*
* *Hợp đồng dự thảo liên kết;*
* *Hồ sơ giáo viên giảng dạy;*

Sau khi kết thúc thời gian nhận hồ sơ, Nhà trường sẽ lựa chọn trung tâm có đủ điều kiện để hợp tác và thông báo đến Trung tâm được lựa chọn vào ngày 17/8/2023.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**Cao Thị Lan Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC AN HƯNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Đông, ngày 01 tháng 7 năm 2023* |

**TIÊU CHÍ LỰA CHỌN**

***Đơn vị liên kết triển khai chương trình***

***“Giáo dục Kỹ năng sống cho học sinh lớp 2,3,4,5”- Năm học 2023-2024***

| **Nhóm tiêu chí** | | **TT** | **Mô tả** | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tính pháp lý của chương trình** | | 1 | Chương trình được cấp phép và thẩm định bởi Sở GD&ĐT, được Phòng GD&ĐT công nhận. | |
| **Mục tiêu, nguyên tắc và phương pháp giảng dạy** | | 2 | Đạt được mục tiêu về kiến thức và kỹ năng, thời lượng dạy học phù hợp 35 phút/ 1 tiết học  + Học sinh lớp 1 đến lớp 5, học 01 tiết/1 tuần (35 tiết/1 năm học) | |
| 3 | Thành phần, kết cấu, cách trình bày nội dung của chương trình thân thiện, phù hợp với học sinh. | |
| 4 | Nội dung của chương trình phù hợp với các cấp độ lứa tuổi. | |
| 5 | Các kỹ năng, hoạt động được phân bổ hợp lý xuyên suốt trong chương trình và phát triển đồng đều.  Ứng dụng Công nghệ thông tin vào Phương pháp giảng dạy, lấy học sinh làm trung tâm xuyên suốt quá trình dạy học và giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động học của học sinh. Hoạt động dạy học cần được tổ chức thông qua môi trường giao tiếp đa dạng, phong phú với các hoạt động tương tác (trò chơi, bài hát, đóng vai, kể chuyện, câu đố, vẽ tranh,…) và dưới các hình thức hoạt động cá nhân, theo cặp và theo nhóm.  Học sinh cần được luyện tập kết hợp các kĩ năng giao tiếp,tư duy, sáng tạo, làm việc nhóm, ... | |
| 6 | Chương trình có tính nhất quán giữa các nội dung/ các bước của quá trình dạy học về mục tiêu, phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, phương tiện dạy học. | |
| 7 | Phương pháp giảng dạy hiện đại và dễ dàng áp dụng | |
| 8 | Các hoạt động dạy học được thiết kế phong phú, đa dạng, cho phép giáo viên áp dụng các phương pháp giảng dạy linh hoạt, phù hợp với đối tượng người học, được triển khai từng bước, từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp. | |
| 9 | Nội dung chương trình phát triển cân bằng các mục tiêu về rèn luyện kỹ năng sống và tạo cơ hội làm việc cá nhân, theo cặp và nhóm của người học. | |
| 10 | Chương trình đáp ứng tính thống nhất, liền mạch về nội dung rèn luyện kỹ năng sống, dạy học ngoại khóa TeamBuilding, dạy và học dự án cùng Trung tâm bồi dưỡng kỹ năng SASUKE Việt Nam. | |
| 11 | Chương trình xoay quanh các nội dung, tài liệu SGK được sử dụng học chính khóa tại trường. | |
| **Thiết kế và cấu trúc chương trình** | | 12 | Các bài học trong chương trình được thiết kế với đa dạng các hoạt động, hình ảnh sinh động, thông tin đầy đủ, bố cục rõ ràng. | |
| 13 | Các hoạt động, nội dung rèn luyện kỹ năng sống thống nhất, phù hợp với thực tế và lứa tuổi người học. | |
| 14 | Tiến trình bài học khoa học, hệ thống và hợp lý với các phần như Giới thiệu, Ứng dụng, Mở rộng, Củng cố kiến thức, Nguồn tài liệu tham khảo… | |
| 15 | Tranh ảnh minh hoạ và các hoạt động bài học trong chương trình có tác dụng kích thích sáng tạo của giáo viên và người học | |
| 16 | Chủ đề phong phú, đa dạng, phản ánh các bối cảnh văn hoá, xã hội khác nhau, giúp mở rộng nhận thức và trải nghiệm của người học. | |
| 17 | Các chủ đề và nội dung của chương trình gần gũi, phù hợp với năng lực của người học và mang tính giáo dục cao về hành vi và kỹ năng sống, bám sát với chương trình của Bộ GD&ĐT Việt Nam. | |
| 18 | Hệ thống học liệu đi kèm phù hợp với các chủ đề, chủ điểm, giúp học sinh tận dụng cơ hội để tự học, tự kiểm tra đánh giá, và từ đó hình thành phương pháp học tập tích cực. | |
| 19 | Chương trình có hệ thống học liệu cho phép phát huy tối đa ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, phù hợp với điều kiện dạy học cụ thể. | |
| **Đội ngũ giảng viên** | | 20 | Đội ngũ giảng viên có bằng cấp, được đào tạo và cấp chứng chỉ giảng dạy Kỹ năng sống. | |
| 21 | Giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy và tương tác với học sinh | |
| 22 | Thái độ thân thiện hòa nhã với học sinh và giáo viên nhiệt tình trong giảng dạy | |
| **Hình thức tổ chức** | | 23 | Tổ chức học tại phòng học chuyên biệt theo từng môn. Những học sinh không đăng ký học sẽ được giáo viên hướng dẫn tự học hoặc tổ chức loại hình hoạt động phù hợp. | |
| **Kinh phí phù hợp** | | 24 | **-** Mức thu phí: Chương trình 01 tiết Kỹ năng sống/tuần *(100.000đ/học sinh/tháng, thời lượng: 35 phút/tiết )* | |
|  | | | **HIỆU TRƯỞNG**  **(Đã ký)**  **Cao Thị Lan Hương** | |